

“THAY HÌNH ĐỔI MẶT”

PHÒNG VĂN TRẦN HẬU YÊN THẾ & NGUYỄN THẾ SƠN

Phạm Long (thực hiện)

● *Xin chào các nghệ sĩ và nhà giáo mỹ thuật. Trước khi trao đổi về cuộc triển lãm nghệ thuật thị giác “Thay hình đổi mặt” của các ông diễn ra từ ngày 23/9 đến ngày 5/11 tại Trung tâm văn hóa Pháp L’Espace rất thú vị và gây được tiếng vang lớn trong công chúng Hà Nội và bạn bè quốc tế tại Thủ đô, xin được hỏi một câu có thể hơi tò mò: hình như các ông từ lâu đã quan tâm và lựa chọn không gian đô thị như một đối tượng chủ đạo trong thực hành nghệ thuật của mình? Cuộc sống thì muôn màu muôn vẻ, người thích chụp ảnh phong cảnh, người mê thể hiện chân dung con người, vậy có những nguyên do đặc biệt nào khiến các ông đặc biệt lưu tâm tới các đề tài nghệ thuật xoay quanh cảnh quan đô thị?*

Trần Hậu Yên Thế (THYT): Tuy được đào tạo theo cách thức truyền thống, luôn lấy hình thể con người làm đối tượng nghiên cứu, nhưng ngay từ khi ra trường cho đến nay, ngoại trừ bức “Vinh hoa KFC”, các sáng tác của tôi không có sự hiện diện của con người. Bởi tôi tin rằng sự hiện diện của tinh thần con người luôn có trong không gian sống và các vật dụng xung quanh con người. Bảo tàng Mỹ thuật TP. HCM hiện đang trưng bày tác phẩm về cột điện và loa phường của tôi sáng tác năm 1998.

Nguyễn Thế Sơn (NTS): Với tôi cảnh quan đô thị và những biến đổi của nó là một mối quan tâm chủ đạo có lẽ đã bắt đầu từ khoảng hơn 10 năm trước, đặc biệt trở nên rõ nét và sâu sắc hơn khoảng 6 năm trở lại đây. Trước đây từ những bộ ảnh chụp về cây, hay

những bộ tranh lụa vẽ về cột điện và nhà ống đang xây dựng phủ bạt... là những quan sát về những hiện tượng của đô thị, nhưng từ khi đi du học bên Bắc Kinh về các thực hành nghiên cứu về cảnh quan đô thị của tôi đã ngày càng trở nên bài bản hơn khi kết hợp với nhiều kỹ năng nghiên cứu liên ngành khác từ lịch sử, kiến trúc, xã hội học, ký hiệu học đến nhân học... Những lý do tôi quan tâm đặc biệt đến chủ đề cảnh quan đô thị này bắt đầu từ sự để ý quan sát từ những sự vật hiện tượng xung quanh mình, môi trường sống mà mình đang chịu ảnh hưởng nhằm tự lý giải bản chất ẩn chứa bên trong những sự vật hiện tượng tưởng như quá bình thường đó. Sau đó cùng với sự thôi thúc muốn tìm hiểu về lịch sử của chính gia đình mình cũng như lịch sử của đô thị Hà Nội qua những biến cố lịch sử đã hướng tôi đào sâu nghiên cứu vào yếu tố lịch sử, chính trị, kiến trúc cũng như ký ức in dấu trên mặt tiền của đô thị. Tôi quan niệm mặt tiền đô thị cũng như một dạng văn bản nó đã được “ghi chép tẩy xóa” qua các thời kỳ phát triển. Khi cố gắng đọc nó với một cái nhìn đa chiều sẽ hé lộ nhiều điều về ký ức tập thể của đô thị, đồng thời cũng là một cách lưu trữ lịch sử, lưu trữ ký ức tập thể của ngày hôm nay trong dòng xoáy thay đổi không ngừng của xã hội Việt Nam đương đại.

● *Trước triển lãm “Thay hình đổi mặt”, các ông cũng đã có một số triển lãm/dự án nghệ thuật đương đại liên quan tới cảnh quan đô thị. Xin các ông chia sẻ một vài thông tin về các dự án đó? Yếu tố đương đại ở các dự án này là gì? Nó có khác biệt gì với các cách làm dự án/tác phẩm/triển lãm nghệ thuật theo lối hàn lâm/giao điều và những quy ước thông lệ bấy lâu nay ở ta? Các ông đã có những cách tân và đột phá nào về hình thức và ý niệm trong dự án này?*

THYT: Tôi là một trong những người sớm quan tâm tới sự hỗn loạn của cảnh quan đô thị của hệ thống dây điện và các đường cáp thông tin lằng nhằng ở Hà Nội. Tôi theo đuổi hiện tượng này từ năm 1997 đến năm 2007. Tác phẩm sắp đặt “Vô nhiễm khả năng” - tham gia Festival Mỹ thuật trẻ toàn quốc - là hình ảnh những chiếc màn tuyền in bóng dây điện. Những chiếc màn được treo lơ lửng ngoài trời, trùm phủ lên ghế đá được bọc kín bằng ảnh chụp dây điện. Tác phẩm được hình thành từ một lần đi làm về muộn, tôi thấy màn của những người ngủ trên vỉa hè in bóng các bụi dây điện. Thay đổi hình thức và cách thưởng thức là một thử nghiệm mới với cá nhân tôi: chỉ khi người xem chui vào trong màn, ngồi trên ghế đá và ngắm nhìn không gian xung quanh, tác phẩm mới được cảm nhận đầy đủ nhất. Và, chỉ lúc đó, với

sự tương tác của người xem, tác phẩm mới được hoàn tất. Cũng như thế, tác phẩm của tôi trong triển lãm lần này cần đến sự tương tác của người mù. Năm 2006 tôi có tham gia dự án “Ai kiểm tiền” với tác phẩm “Sự quán nước” là quá trình truy tìm ký ức quán nước ở Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam trên phố Yết Kiêu, Hà Nội. Tác phẩm tổng hợp từ Sound-art, Sắp đặt, Photo-voice, và đặc biệt là Trình diễn tương tác. Trong thời gian triển lãm, quán nước được bày bán trên hành lang giảng đường, các cuộc thảo luận nghệ thuật được tiến hành trong một khung cảnh dân dã và dân chủ kiểu làng xã của người Việt.

NTS: Trước triển lãm “Thay hình đổi mặt” tôi cũng đã tiến hành một loạt các dự án triển lãm khác về cảnh quan đô thị, bắt đầu từ 2011 là dự án “Nhà mặt phố” trước ở Hà Nội, sau đó “Nhà mặt phố Hà Nội” ra mắt Viện Goethe Hà Nội năm 2012 và ở Sài Gòn với bộ tác phẩm “Nhà mặt phố Sài Gòn” sau đó. Dự án nhằm nghiên cứu lịch sử biến đổi cảnh quan mặt tiền cũng như sự biến đổi công năng của nhà ống ở đô thị qua các thời kỳ. 2013 tôi thực hiện dự án “Tôi đi tìm ngôi nhà chung” khi đi tìm kiếm hình hài của những ngôi Đình thờ tổ nghề trong khu phố cổ Hà Nội. Năm 2013 cũng là năm tôi ra mắt dự án “Nhà Tây biến hình” cùng với sự cộng tác nghiên cứu cùng họa sĩ Trần Hậu Yên

Một góc trưng bày tác phẩm của Nguyễn Thế Sơn và Trần Hậu Yên Thế



Thế. Dự án này là một nghiên cứu và truy vấn về hình hài và ký ức của những ngôi biệt thự, những ngôi “nhà Tây” đầy kiêu hãnh một thời đã thay đổi hình hài ra sao từ sau những biến cố lịch sử từ giữa thế kỷ trước. Năm 2014 và 2015 tôi ra mắt dự án “8m²” ở Trường Mỹ thuật Việt nam và ở viện Goethe Hà Nội, với một tác phẩm sắp đặt nhiếp ảnh và âm thanh như một nghiên cứu về không gian sống của những công nhân khu công nghiệp trong các xóm trọ nghèo. Và năm này 2016 tôi ra mắt dự án “Thay hình đổi mặt” với sự cộng tác nghiên cứu của họa

sỹ Trần Hậu Yên Thế. Dự án này nhằm nghiên cứu sự biến đổi hình dạng của những “khu tập thể” thời bao cấp sau khi chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường cho tới nay. Yếu tố đương đại trong các dự án nghệ thuật này là một sự kết hợp đa ngành trong phương pháp nghiên cứu và thể hiện nghệ thuật-một xu hướng đặc trưng của môi trường thực hành nghệ thuật đương đại phổ biến trên thế giới ngày nay. Các dự án/ triển lãm này là những thực nghiệm đi giữa đường biên của nhiều loại hình nghệ thuật, từ hội họa, điêu khắc, nhiếp ảnh, collage, sắp đặt, âm thanh, book art, đồ vật tìm thấy (found objects)... được thực hiện dựa trên nền tảng của một dự án nghiên cứu xã hội học, nhân học khi tiến hành rất nhiều cuộc phỏng vấn sâu với các nhân vật trong cuộc. Với những dự án này tôi cũng đã ra mắt một ngôn ngữ nghệ thuật mới của riêng mình – “phù điêu ánh” (photo relief) khi kết hợp nhiếp ảnh kiến trúc với ngôn ngữ phù điêu của điêu khắc để tạo ra một dạng ánh 3D để thể hiện tính “chồng lấn” của các hiện tượng các ký hiệu biểu tượng trên mặt tiền đô thị. Với việc ghi hình và phân mảnh các chi tiết của bức ảnh rồi ghép lại theo một cấu trúc mới tôi quan niệm như một quá trình “giải cấu trúc” hiện thực rồi sau đó “tái cấu trúc” lại theo một tạo hình mới nhằm mang tới một hiệu quả thị giác mới cho người xem, nhằm kích thích sự “giải mã” cũng như tương tác tạo nghĩa từ phía người xem. Người xem chính là một yếu tố quan trọng để hoàn thành nên tác phẩm.

Ngoài ra những dự án này luôn coi trọng tính ngữ cảnh – một đặc tính quan trọng của nghệ thuật đương đại. Ví dụ dự án “Nhà mặt phố” khi triển lãm ở viện Goethe là một sự trở về của những tấm biển quảng cáo phủ kín mặt tiền về chính con phố Nguyễn Thái Học một biểu tượng của cái nổi sán xuất ra biển quảng cáo. “Nhà Tây biến hình” là một dự án dành riêng cho không gian nghệ thuật Manzi - một ngôi nhà Tây sau bao

Hai nghệ sỹ ngắm chiếc cửa mang về từ nhà B2 Văn Chương



Người khiếm thị bên tác phẩm Nhà D8 khu tập thể Thành Công

thăng trầm đã mang hình dáng của một không gian tồn vinh nghệ thuật. “Tôi đi tìm ngôi nhà chung” ra mắt ngay giữa Trung tâm văn hoá Phố Cổ ở 50 Đào Duy Từ, Hà Nội, hay như lần này những khu nhà tập thể “thay hình đổi dạng” lại quay trở về “nước Pháp” - mang tính biểu tượng - tại Trung tâm văn hoá Pháp L’Espace, cái nơi đã sán sinh ra những ý tưởng đầu tiên về mô hình nhà tập thể... Rõ ràng cách thức thực hiện dự án nghệ thuật cũng như khi trưng bày triển lãm cũng mang những tính chất khác xa với phần lớn các triển lãm mỹ thuật theo lối hàn lâm vẫn diễn ra đều đặn ở bối cảnh xã hội Việt Nam ngày hôm nay.

● **Triển lãm này là triển lãm nghệ thuật thị giác. Thế nhưng các ông đã có một phương pháp thể hiện độc đáo là dùng chữ nổi để người khiếm thị có thể chiêm nghiệm các tác phẩm trưng bày. Đây là một ý tưởng nhân văn bột phát nhằm mở rộng phạm vi công chúng chỉ trong lần triển lãm này, hay các ông có ý thức**

nào khác cụ thể hơn? và liệu các ông có tiếp tục triển khai hình thức triển lãm có thuyết minh bằng chữ nổi trong các triển lãm sau?

THYT: Các tác phẩm của chúng tôi đúng là hướng đến những người khiếm thị - hướng đến một bộ phận công chúng không mấy khi đến với các triển lãm mỹ thuật. Nhưng sâu xa, nó có những ẩn dụ và các tầng lớp ý nghĩa khác. Nhà tập thể tiêu biểu như khu Văn Chương, Nguyễn Công Trứ, Kim Liên rõ ràng là một không gian được lý tưởng hóa, thể hiện tinh thần chủ nghĩa tập thể. Những vấn đề của cá nhân, những dị biệt đương nhiên bị hạn chế, bị loại bỏ. Trong không gian sống, khu vệ sinh chính là nơi thể hiện sự khác biệt của các cá thể, luôn phản ánh sự phức tạp của nhu cầu cá nhân. Sống ở các nhà tập thể, ngay cả người khỏe mạnh lành lặn còn thấy khó hướng chỉ là những người tàn tật, đặc biệt là người mù. Tác phẩm của tôi cho người khiếm thị xem mặt đứng của những ngôi nhà tập thể, là về đẹp mà họ không bao giờ được thấy. Nhưng về đẹp bên

ngoài không bao giờ quyến rũ và lường gạt được người mù. Có lẽ đây cũng là một lý do nhiều nhà tiên tri, thầy bói là người mù. Mặc dù họ không thể Nhìn, không hề Thấy nhưng họ có khả năng Chiêm nghiệm. Bởi vì những vẻ đẹp bên ngoài không bao giờ lừa gạt được những người mù. Ý tưởng sáng tác cho người khiếm thị của tôi đã nảy sinh khi đi trong hành lang tối tăm, hồi hám ở khu tập thể Nguyễn Công Trứ. Tôi cũng có một thắc mắc là một người mù như nghệ sỹ Văn Vượng làm sao có thể hình dung về ngôi nhà tập thể mà ông đang sống? Liệu ông có thất vọng khi bỗng nhiên nhìn thấy một Hà Nội không như ông tưởng tượng.

NTS: Đây có thể nói là một bước thể nghiệm tiếp theo trong quá trình chúng tôi thực hiện dự án. họa sỹ Trần Hậu Yên Thế lúc đầu muốn thể hiện hình ảnh khu tập thể đêm dưới hình dạng mạnh chiếu rạch nhuộm sơn đen trở thừa, nhưng sau đó để tương tác mạnh hơn với phần thể hiện phù điêu ánh nổi, anh Thế đã nảy ra ý tưởng tối giản hoá thị giác bằng

cách khắc nổi những bản thiết kế nguyên thủy của khu nhà đồng thời học hỏi cách làm chữ nổi từ trường Nguyễn Đình Chiểu. Sau đó chúng tôi đã quyết định mời các em học sinh khiếm thị đến xem và sờ vào cả

phần phù điêu ảnh để lắng nghe cảm nhận từ các em. Chúng tôi muốn thử nghiệm một đặc tính quan trọng của nghệ thuật đương đại là tính “không bỏ sót”. Nó cũng giúp tác phẩm của chúng tôi giàu tính nhân văn hơn. Việc tiếp tục sử dụng triển khai thử nghiệm này nữa hay không sẽ phụ thuộc vào các dự án cụ thể tiếp theo, chứ sẽ không trở thành mô thức cố định. Có thể nói đây là một ý tưởng ngẫu hứng thú vị với dự án lần này.

● **Mở rộng ra, xin các ông có thể cho biết rõ hơn quan điểm của các ông về ngôn ngữ nghệ thuật và chất liệu nghệ thuật? Ngôn ngữ/chất liệu/cách thể hiện đặc thù nào mà các ông ưa thích và đang vận dụng? Vì sao?**

THYT: Tôi thích câu nói của một nhà triết học phương Tây rằng “họa sỹ sáng tác vì họ là những kẻ mù lòa”. Bởi vì tin rằng mỹ thuật nếu chỉ là vẻ đẹp của hình thể, màu sắc thì đó cũng chỉ là vẻ đẹp những đôi mắt không có khả năng xuyên qua các bề mặt vật chất để chạm đến tầng sâu “ý niệm”.

NTS: Ngôn ngữ và chất liệu đối với tôi luôn luôn biến đổi và phải phù hợp và tải được “ý tưởng” của từng dự án cụ thể. Ý tưởng luôn có trước sau đó tôi mới thử nghiệm các ngôn ngữ và chất liệu khác nhau để xem cái nào mạnh nhất. Có dự án tôi dùng chất liệu tranh lụa, có dự án dùng nhiếp ảnh, sắp đặt, sắp đặt ảnh, sắp đặt video, video art, đồ vật tìm thấy ... có khi là lai ghép tổng hoà nhiều ngôn ngữ chất liệu, có khi tạo ra một ngôn ngữ mới như “phù điêu ảnh”. Miễn sao những ngôn ngữ và chất liệu đấy có thể đủ sức tải được ý tưởng và sự sáng tạo cá nhân, nhằm biểu đạt tốt nhất mang lại hiệu quả cảm xúc, hiệu quả thị giác... cho tác phẩm. Tôi thích sử dụng những đồ vật và chất liệu được coi là “tâm thường” để làm tác phẩm. Chúng thách thức tôi vận dụng tư duy nghệ thuật để mang lại sự bất ngờ, đánh động nhận thức cho người xem. Tôi luôn muốn chứng minh mọi vật tâm thường cũng có thể trở thành tác phẩm nghệ thuật.



Nhà K tập thể Thái Thịnh,, tác phẩm Nguyễn Thế Sơn

● **Vâng, theo tôi hiểu thì các ông luôn coi trọng và đề cao tính “ý niệm” của một dự án, một tác phẩm. Như dự án vừa rồi, dù mới chỉ đề cập tới bề mặt các khu nhà tập thể mà đã có bao nhiêu điều đáng nói, đáng bàn, ở cả góc độ thẩm mỹ lẫn xã hội học, nhưng ẩn sâu trong các căn nhà, các khu nhà này hẳn còn nhiều câu chuyện đời, chuyện xã hội cũng không kém phần thú vị, để các nhà nghệ thuật học kiểm xã hội học như các ông khảo sát và triển khai thành những dự án nghệ thuật mang tính ý niệm quan trọng. Liệu các ông có dự định và có điều kiện làm tiếp một dự án “trong lòng các khu tập thể” hay không? Nếu có thì khi nào và mục tiêu dự kiến?**

THYT: Công việc tiếp tới đây rất có thể là một dự án kiểu như “sự thay hình đổi mặt khu vệ sinh” của các nhà tập thể truyền thống kiểu Triều Tiên như ở khu Văn Chương, Kim Liên, Nguyễn Công Trứ. Tôi muốn hình tượng hóa sự trỗi dậy của cá nhân trong không gian tập thể. Cá nhân trong khu nhà tập thể là những cá nhân dị biệt và dị dạng. Ngoài ra, tôi từng nghiên cứu về hoa sắt khu phố Tây, cũng có thể tôi cũng sẽ có một dự án tiếp theo về đồ án trang trí chuồng chim, chuồng cọp.

NTS: Thực ra thì với dự án này chúng tôi cũng đã đi sâu khảo sát vào phần bên trong với những con người cụ thể sống trong tập thể, bản thân cũng đã từng và đang là người sống trong tập thể, sống trong những chiếc chuồng cọp, nên chúng tôi muốn dự án này mang tính gợi mở để mỗi người xem kể tiếp câu chuyện của mình ở trong những khu nhà đó. Điều đó đã thể hiện phần nào qua những lời viết trong cuốn lưu bút hay những trang nhóm kín trên mạng như nhóm “Quân khu Nam Đồng” trên facebook. Cách tôi thường dùng ở các dự án này là để cho cánh quan cũng như đồ vật tự chúng cất lên tiếng nói về cuộc sống và số phận của những con người phía bên trong. Tôi muốn phía bên dưới, phía đằng sau cái chúng ta tưởng như nhìn thấy là mệnh mông những câu chuyện về các thân phận người được vang vọng mà không dự án nào có thể gói gọn được hết. Trong dự án này, quá là lúc đầu tôi còn muốn thực hiện bộ ảnh chụp những chiều nghĩ ở cầu thang khu tập thể - nơi in dấu ấn sự tác động của con người với đầy đủ cái bối cảnh văn hoá cũng như sự tranh chấp giữa cái chung và cái riêng, nhưng cũng không đủ thời gian để thực hiện.



Bảng tin ký ức tập thể



Nhà tập thể Nội Thương, phố Kim Ngưu, tác phẩm Nguyễn Thế Sơn

● **Rõ ràng các khu tập thể chính là “ký ức tập thể” rất sâu sắc của xã hội chúng ta, nơi ghi dấu những đổi thay của không gian sống, tập tính xã hội và các mối quan hệ giữa người với người, giữa cá nhân với chính quyền đô thị ... qua nhiều thời kỳ: từ ngăn nắp và thoáng đãng lúc bắt đầu xây dựng “đời sống mới của một mô hình XHCN hoàn toàn mới” chuyển sang sập xệ coi nới thời bao cấp, rồi tới giai đoạn ‘mạnh ai nấy lo’ ‘xoay sở cải tạo’ thay đổi công năng trong thời buổi kinh tế thị trường; Rồi đây, những khu nhà tập thể ngày một xuống cấp, ảnh hưởng tới môi trường sống, chắc chắn sẽ bị xóa sổ để nhường chỗ cho những dự án xây dựng mới trong một ngày không xa. Dưới góc độ các nhà hoạt động nghệ thuật, các ông có đề xuất nào trong việc lưu giữ những “ký ức tập thể” có giá trị lịch sử này không chỉ qua những cuốn sách hay những cuộc triển lãm nghệ thuật chăng?**

THYT: Xóa sổ các khu nhà tập thể sập xệ, nhếch nhác đương nhiên được người dân ủng hộ. Nhưng đó vẫn phải là Thành Công, Giảng Võ, Thanh Xuân, Văn Chương... Những cái tên hàm chứa cả một bề dày lịch sử và ước vọng. Nhìn từ góc độ biểu tượng, nhà tập thể là một kỳ tích xây dựng đất nước của một thời chiến tranh hiên ngang dưới bom đạn, của một thời bao cấp cấm vận thiếu thốn trăm bề. Những ngôi nhà khang trang đã vào phim, đã lên tem, vào thơ vào nhạc không thể bỗng chốc một ngày kia sẽ chỉ còn là dĩ vãng. Ngôi nhà là kỳ tích và cũng là chứng tích cho khả năng xoay sở sinh tồn của người Việt. Làm sao có thể tưởng tượng hình dung nổi một không gian nhỏ bé như vậy lại có thể nuôi gà nuôi lợn. Làm sao có thể hình dung nổi những chuồng chim chuồng cọp - lồng lớn lồng bé treo lủng lẳng tứ bề. Tôi nghĩ nên xác lập kỷ lục Việt Nam cho một số khu nhà tập thể ở Hà Nội. Đúng là những khu nhà tập thể giờ đây như những khối u ác tính. Nhưng đó là

biểu tượng, tuy nó là một chứng cứ cho sự thất bại của mô hình xã hội, nhưng lại là thành công cho khả năng thích ứng và xoay sở. Những toan tính cho công việc đập bỏ và xây mới dường như những chủ đầu tư đã không tính đến những vấn đề xã hội, văn hóa và lịch sử của các khu nhà tập thể. Chúng tôi mong muốn có một phần kinh phí để tư liệu số hóa các khu nhà tập thể này, cũng như có những dự án nghệ thuật cộng đồng để người dân có thể bày tỏ những quan điểm về không gian sống của họ. Những tác phẩm này sẽ được trưng bày và lưu giữ trong không gian công cộng của những ngôi nhà xây mới.

NTS: Đúng là dự án này như là một dự cảm cận kề của chúng tôi về tương lai và số phận của những khu tập thể cũ đang nằm ở mặt tiền của những khu phố “vàng”. Vấn đề ở chỗ hình như mọi người cùng đồng tình với cách nhìn của những nhà quản lý và của truyền thông khi coi những khu nhà tập thể như những biểu tượng của cái xấu cái xập xệ, kém văn minh cần sớm loại bỏ thay thế. Chúng tôi muốn đưa ra một cái nhìn rộng hơn, đỡ bỏ sót hơn khi muốn khơi gợi lại những giá trị nhân văn vốn có của những công trình kiến trúc có tính lịch sử này. Dù biết rằng xu hướng thay thế những khu tập thể cũ bằng các chung cư cao tầng mới là khó có thể đảo ngược nhưng chúng tôi cũng ước ao sẽ có thể giữ lại một số khu nhà đặc trưng điển hình cho mỗi giai đoạn phát triển nhà ở của đô thị như những bảo tàng sống lưu trữ lại ký ức của đô thị một thời.

● Vàng, xin cảm ơn hai ông. Chúc các ông tiếp tục có những dự án nghệ thuật giàu ý niệm và tinh nhân văn trong thời gian tới, để góp phần làm phong phú thêm đời sống tinh thần cho cộng đồng, đóng góp vào quá trình ý thức và tự ý thức của mỗi công dân cũng như toàn xã hội.

P.L

Nhà E1 tập thể Thái Thịnh,
tác phẩm Nguyễn Thế Sơn

